

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 04-4-2018.

“V/v tranh chấp về hôn nhân
và gia đình - ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Viết Thanh.
2. Bà Bùi Thị Hoàng.

- Thư ký phiên tòa:

Bà Bùi Thị Tuyết Nga.
Thư ký Tòa án ND thành phố Cao Lãnh

Ngày 04/4/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 571/2017/TLST-HNGĐ ngày 15/12/2017 về việc “*tranh chấp về hôn nhân và gia đình – ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 26/02/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ a, khóm b, phường c, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ liên hệ: Phường x, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Huỳnh Văn Út E, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Tổ a, khóm b, phường c, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ liên hệ: Phường x, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

(Chị T có mặt, anh Út E vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn

Thị Minh T trình bày:

Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Minh T và anh Huỳnh Văn Út E cưới nhau năm 2013, hôn nhân có tìm hiểu trước khoảng 05 tháng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 04/7/2013. Thời gian đầu, vợ chồng sống hạnh phúc được. Đến khi chị T mang thai, vợ chồng dần dần phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Út E được anh ruột tạo điều kiện cho quản lý thu hoa chi chợ, được quản lý tiền, anh Út E nhiều lần lấy tiền chơi cờ bạc nên gia đình anh bỏ mặc khiến cho gia đình nợ nần, rơi vào khó khăn về kinh tế. Vì thương con sắp chào đời, chị T cố gắng vượt qua, động viên chồng sửa đổi nhưng anh Út E không thay đổi mà ngày càng lún sâu. Anh Út E lấy vàng cưới bán và hốt dây hụi chị T dành dụm để sinh con đi chơi cờ bạc. Chủ nợ nhiều lần đến đòi tiền và hăm dọa, chị T cũng hết lòng xoay sở trả nợ cho chồng nhưng mỗi lần uống rượu về anh Út E kiểm chuyện với cha mẹ của anh nên bị cha mẹ anh đuổi ra khỏi nhà và phải thuê nhà trọ sống 01 năm nay. Gần đây, anh Út E còn lén lấy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là tài sản riêng của chị T thế chấp vay tiền trả nợ, chị T và gia đình rất tức giận nhưng không còn cách nào khác nên phải bán tài sản để trả nợ cho anh Út E. Thời gian 03 năm sống chung, vợ chồng nhiều lần cãi nhau làm cho tình cảm vợ chồng rạn nứt, không thể hàn gắn được, chị T không còn chịu đựng nổi, anh Út E vẫn không thay đổi. Vợ chồng không sống chung khoảng tháng 7 – 8/2017 đến nay. Thời gian xa nhau, vợ chồng có hàn gắn tình cảm nhưng không được. Nay chị T yêu cầu được ly hôn với anh Huỳnh Văn Út E.

Con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Huỳnh Minh Đăng, sinh ngày 07/7/2014, hiện con chung đang sống chung với chị T. Sau khi ly hôn, chị T yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu anh Út E cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Không có.

Nợ chung: Không có.

Anh Huỳnh Văn Út E trình bày: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh Huỳnh Văn Út E không có mặt tại Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Minh T và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hôn nhân và gia đình - ly hôn, nuôi con. Bị đơn anh Huỳnh Văn Út E có địa chỉ tại Phường 2, thành

phố Cao Lãnh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Huỳnh Văn Út E, anh Huỳnh Văn Út E trực tiếp ký nhận thông báo về việc thụ lý vụ án nhưng anh Út E không có mặt tại phiên tòa hôm nay, chị Nguyễn Thị Minh T đồng ý việc xét xử vắng mặt anh Huỳnh Văn Út E tại phiên tòa theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Huỳnh Văn Út E theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét quan hệ hôn nhân của chị Nguyễn Thị Minh T và anh Huỳnh Văn Út E được xác lập vào năm 2013, do hai anh chị tự nguyện và thừa nhận, anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 04/7/2013 nên quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Minh T và anh Huỳnh Văn Út E là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận. Tại phiên tòa hôm nay, chị T cương quyết yêu cầu được ly hôn với anh Út E, anh Út E không có mặt tại phiên tòa để trình bày ý kiến của anh về quan hệ hôn nhân. Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Nguyễn Thị Minh T và anh Huỳnh Văn Út E có nhiều mâu thuẫn, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T, chị Nguyễn Thị Minh T được ly hôn với anh Huỳnh Văn Út E.

[3] Xét con chung: Chị Nguyễn Thị Minh T và anh Huỳnh Văn Út E có 01 con chung tên Huỳnh Minh Đăng, sinh ngày 07/7/2014, hiện con chung đang sống chung với chị T. Tại phiên tòa, chị T yêu cầu nuôi con chung nhưng anh Út E không có mặt tại phiên tòa hôm nay để trình bày ý kiến đối với con chung. Hội đồng xét xử xét thấy con chung tên Huỳnh Minh Đăng, sinh ngày 07/7/2014 sống gần gũi với mẹ từ nhỏ đến nay, cháu còn nhỏ cần được sự chăm sóc của người mẹ nhiều hơn nên Hội đồng xét xử giao con chung tên Huỳnh Minh Đăng, sinh ngày 07/7/2014 cho chị T trực tiếp nuôi là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Xét về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị T không yêu cầu anh Út E cấp dưỡng nuôi con chung nhưng tại phiên tòa anh Út E không có mặt để trình bày ý kiến về cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

Hai bên được quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, thăm nom con chung, không bên nào được cản trở theo quy định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

[5] Xét tài sản chung và nợ chung: Chị T trình bày vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ ai và không cho ai nợ nhưng anh Út E không có

mặt để trình bày về tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xE xét.

[6] Án phí: Chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Út E không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Minh T, chị Nguyễn Thị Minh T được ly hôn với anh Huỳnh Văn Út E.

Con chung: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Minh T, giao con chung tên Huỳnh Minh Đăng, sinh ngày 07/7/2014 cho chị T trực tiếp nuôi, hiện con chung đang sống với chị T.

Hai bên được quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, thăm nom con chung, không bên nào được cản trở.

Cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không xE xét.

Án phí: Chị Nguyễn Thị Minh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000116 ngày 12/12/2017 của Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp, như vậy chị T đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Huỳnh Văn Út E không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thị Minh T có quyền kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Huỳnh Văn Út E có quyền kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc nhận được bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- TAND tỉnh ĐT;
- Đương sự;
- UBND Phường 2, TPCL (Số 42/2013, Quyển số 1/2013)
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Cẩm Trinh